

TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN L  
TỈNH V

Bản án số: 70/2021/HS-ST  
Ngày 12 tháng 11 năm 2021

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN L, TỈNH V

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:* Bà Ngô Thị Minh Hiệp

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Nguyễn Trung Thành.

2. Bà Trần Thị Kim Khuyên.

- **Thư ký phiên toà:** Bà Nguyễn Thị Trang - Thư ký Toà án nhân dân huyện L, tỉnh V.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện L tham gia phiên toà:** Bà Vũ Thị Phương Thanh - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 11 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện L, Tòa án nhân dân huyện L xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 67/2021/TLST-HS ngày 29 tháng 11 năm 2021. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 67/2021/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 11 năm 2021 đối với bị cáo:

Nguyễn Mạnh Th, sinh ngày 27/4/1997

Nơi cư trú: Thôn V, xã X, huyện L, tỉnh V; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá (học vấn): 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn B, sinh năm 1974 và bà Đặng Thị Th, sinh năm 1974; vợ, con: Chưa có; Tiền sự: Không. Tiền án: 02.

+ Bản án số 11/2018/HSST ngày 09/02/2018, Toà án nhân dân huyện T - tỉnh V xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”, chấp hành xong hình phạt tù và án phí ngày 01/02/2019, chưa được xóa án tích.

+ Bản án số 25/2020/HSST ngày 29/5/2020, Toà án nhân dân huyện L - tỉnh V xử phạt 01 năm tù về tội “*Trộm cắp tài sản*” (với tình tiết tăng nặng “*Tái phạm*” theo quy định tại điểm h khoản 1 điều 52 Bộ luật hình sự), chấp hành xong hình phạt tù và án phí ngày 15/03/2021, đến nay chưa được xóa án tích.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 05/9/2021 đến nay có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Anh Nguyễn Văn Th, sinh năm 2002, vắng mặt.

Nơi cư trú: Thôn X, xã V, huyện L, tỉnh V.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

Anh Nguyễn Văn Kh, sinh năm 1973, vắng mặt.

Nơi cư trú: Thôn T, xã B, huyện L, tỉnh V.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do cần tiền để tiêu xài cá nhân nên khoảng 7 giờ 00 phút ngày 16/7/2021, Nguyễn Mạnh Th sinh năm 1997 ở thôn V, xã X, huyện L một mình đi xe đạp từ nhà lang thang xem ai có tài sản sơ hở để trộm cắp. Khoảng 7 giờ 30 phút cùng ngày, Th đi đến nhà anh Nguyễn Xuân Th, sinh năm 2002 ở thôn X, xã V, huyện L. Th dựng xe ở ven đường bê tông cách cổng nhà anh Th khoảng 20m rồi đi bộ vào nhà anh Th. Thấy cổng và cửa nhà mở nên Th đi vào sân rồi gọi to: “*Huyền ơi!*” (Chị Huyền là người sống cùng anh Th và là em họ của Th) để thăm dò xem có ai ở nhà không thì không thấy ai trả lời. Lúc này, Th nhìn thấy trong lán để xe máy nhà anh Th có dựng 02 chiếc xe máy, trong đó có 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave  $\alpha$  BKS 88D1-417.91 vẫn cắm chìa khóa ở ổ khóa điện nên Th dắt chiếc xe máy trên ra cổng, Th bỏ chiếc xe đạp lại ven đường rồi nổ máy đi tìm nơi tiêu thụ. Trên đường đi, Thảo vào một cửa hàng sửa chữa xe máy ở khu vực xã B - huyện L mượn cờ lê tháo biển số xe máy rồi để ở giá đèo hàng giữa xe nhưng sau đó bị rơi mất. Khi đi đến đoạn đường gần UBND xã B thì Th gặp anh Nguyễn Văn Kh, sinh năm 1973 ở thôn T, xã B, huyện L đang dắt xe máy bị hỏng trên đường. Do quen biết từ trước nên anh Kh hỏi Th: “*Đi đâu đấy?*” thì Th trả lời: “*Em đi bán xe nhưng chưa bán được*”, anh Kh hỏi: “*Xe của ai, giá bao nhiêu?*” thì Th nói: “*Xe của em mất giấy tờ nên bán hai triệu*”, anh Kh nói: “*một triệu thôi*” thì Th đồng ý bán cho anh Kh chiếc xe trên với giá 1.000.000đồng. Sau đó, anh Kh nhờ Th dong đẩy xe máy bị hỏng về nhà rồi lấy tiền đưa cho Th. Sau đó, Th cầm tiền đi xuống thành phố V tiêu xài cá nhân hết rồi bỏ trốn khỏi địa phương. Ngày 26/7/2021, anh Th có đơn trình báo đến Công an huyện L. Ngày 05/9/2021, Cơ quan điều tra đã triệu tập Th đến làm việc. Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Mạnh Th đã khai nhận rõ hành vi trộm cắp tài sản như đã nêu trên. Lúc này, anh Kh mới biết chiếc xe đã mua của Th do phạm tội mà có nên tự nguyện giao nộp cơ quan điều tra cùng ngày 05/9/2021.

Ngày 30/7/2021, Hội đồng định giá trong tổ tụng hình sự huyện L có Kết luận số 510/KL-HĐĐG kết luận: 01 xe mô tô BKS 88D1-417.91 được định giá là: 14.000.000 đồng.

Bản Cáo trạng số 71/CT-VKS ngày 26/10/2021, Viện kiểm sát nhân huyện L, tỉnh V đã truy tố bị cáo Nguyễn Mạnh Th về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Quá trình điều tra và tại phiên toà, bị cáo Nguyễn Mạnh Th đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung cáo trạng đã truy tố. Do đó, Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với Nguyễn Mạnh Th, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Mạnh Th phạm tội “Trộm cắp tài sản” và đề nghị áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt: Nguyễn Mạnh Th từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù; không áp dụng hình phạt bổ sung với bị cáo và đề nghị xử lý vật chứng theo quy định.

Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như luận tội của đại diện Viện kiểm sát, bị cáo không có ý kiến tranh luận gì.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo xin Hội đồng xét xử cho bị cáo hưởng mức án thấp để bị cáo sớm trở về gia đình.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Lập Thạch, Điều tra viên đúng theo quy định của pháp luật. Viện kiểm sát nhân dân huyện Lập Thạch, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố về cơ bản đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

[2]. Về hành vi của bị cáo:

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Mạnh Th đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân huyện L đã truy tố. Xét lời nhận tội của bị cáo hoàn toàn phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, lời khai của bị hại, lời khai của người liên quan, biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản thu giữ vật chứng, kết luận định giá tài sản .... và những tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy đã có đủ cơ sở để xác định: Lợi dụng sơ hở trong việc quản lý tài sản của người khác, khoảng 07 giờ 30 phút ngày 16/7/2021, Nguyễn

Mạnh Th, sinh năm 1997 , trú tại thôn V, xã X, huyện L, tỉnh V đã có hành vi trộm cắp 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave  $\alpha$  BKS 88D1-417.91 trị giá 14.000.000đồng của anh Nguyễn Xuân Th, sinh năm 2002 ở thôn X, xã V, huyện L tại nhà ở của anh Th. Sau đó, Thảo bán chiếc xe máy trên được 1.000.000đồng và tiêu xài cá nhân hết.

Hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác của bị cáo Nguyễn Mạnh Th đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Tuy nhiên, tại bản án số 25/2020/HSST ngày 29/5/2020 của Tòa án nhân dân huyện L, tỉnh V xử phạt bị cáo 01 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản” với tình tiết tăng nặng “Tái phạm” nên lần phạm tội này của bị cáo thuộc trường hợp “Tái phạm nguy hiểm” quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự quy định:

*“2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây thì bị phạt tù từ hai năm đến bảy năm:*

*...g) Tái phạm nguy hiểm”.*

Xét tính chất của vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an tại địa phương, gây dư luận bất bình trong quần chúng nhân dân. Hành vi phạm tội của bị cáo rất táo bạo, trộm cắp giữa ban ngày. Bản thân bị cáo là người có sức khỏe, nhưng bị cáo không chịu làm ăn lương thiện, mà lại trộm cắp tài sản. Vì vậy việc đưa bị cáo ra xử lý nghiêm minh trước pháp luật là cần thiết nhằm giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[3]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo luôn thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội, nên bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Từ những phân tích, đánh giá nêu trên, xét thấy cần cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian cần thiết để giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội.

Đối với anh Nguyễn Văn Kh là người đã mua xe máy BKS 88D1-417.91. Kết quả điều tra xác định khi trao đổi mua bán anh Khỏe không biết là tài sản do Th phạm tội mà có nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý là có căn cứ.

[4]. Về việc áp dụng hình phạt bổ sung: Bản thân bị cáo không có việc làm ổn định, nghiện ma túy, không có tài sản gì nên không áp dụng hình phạt bổ sung với bị cáo.

[5]. Về trách nhiệm dân sự:

Đối với số tiền 1.000.000đồng do Nguyễn Mạnh Th tiêu thụ tài sản phạm tội mà có nhưng đã tiêu xài cá nhân hết, quá trình điều tra anh Nguyễn Văn Kh yêu cầu Thảo phải bồi thường là có căn cứ, cần được chấp nhận.

[6]. Về xử lý vật chứng:

- Đối với 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave  $\alpha$  BKS 88D1-417.91, màu xanh đen bạc số máy JA39E1290049, số khung RLHJA3918KY420253, ngày 15/9/2021 Cơ quan điều tra đã trả lại anh Th là đúng chủ sở hữu cần được xác nhận. Đối với 01 biển số xe máy 88D1-41791, Th làm rơi trên đường nhưng không rõ vị trí nên Cơ quan điều tra không có căn cứ xác minh truy tìm, quá trình điều tra anh Th không yêu cầu Th phải bồi thường gì nên Hội đồng xét xử không xem xét.

- Đối với 01 xe đạp nhãn hiệu Việt Nhật màu trắng của Nguyễn Mạnh Th sử dụng làm phương tiện phạm tội cần tịch thu bán sung quỹ Nhà nước.

[7]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự trong vụ án hình sự theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

## **QUYẾT ĐỊNH**

Tuyên bố: bị cáo Nguyễn Mạnh Th phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng: Điểm g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; khoản 1 Điều 46; khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106; Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Mạnh Th 03 (Ba) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam 05/9/2021.

- Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo Nguyễn Mạnh Th trả lại anh Nguyễn Văn Kh số tiền 1.000.000đồng (Một triệu đồng).

- Về xử lý vật chứng: Tịch thu bán sung quỹ nhà nước 01 chiếc xe đạp Việt Nhật của bị cáo Th (có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng)

- Án phí: Bị cáo Nguyễn Mạnh Th phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 300.000đồng án phí dân sự trong vụ án hình sự.

Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh V;
- VKSND tỉnh V;
- VKSND huyện L;
- Công an huyện L;
- Sở Tư pháp tỉnh V;
- Chi Cục THADS huyện L;
- Bị cáo; Đương sự;
- Lưu: Hồ sơ, Văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Ngô Thị Minh Hiệp**

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Vĩnh Phúc;
- VKSND tỉnh Vĩnh Phúc;
- VKSND huyện Lập Thạch;
- Trại tạm giam – Công an tỉnh Vĩnh Phúc;
- CQĐT - Công an huyện Lập Thạch;
- Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Phúc;
- Chi Cục THADS huyện Lập Thạch;
- Bị cáo; Đương sự;
- Lưu: Hồ sơ, Văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà**

**Ngô Thị Minh Hiệp**

